

Bản án số: 261/2020/HSST

Ngày: 15/09/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Tú.

*Các hội thẩm nhân dân :* Bà Nguyễn Thị Thân

Ông Vũ Mạnh Huê

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 293/2020/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Đức D** - Sinh năm: 1990, Hộ khẩu thường trú: ngõ H, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: ngõ B, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Nguyễn Tiến D, Con bà: Phan Thị Quỳnh H; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ: Trương Quỳnh H, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 02 tiền sự.

**+ 02 Tiền sự:**

- Năm 2010, Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng

- Năm 2017, Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác

### **+ 03 Tiền án:**

- Ngày 17/04/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ra trại ngày 30/08/2013 (đã xóa án tích).

- Ngày 04/05/2016, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ra trại ngày 24/05/2016 (chưa xóa án tích).

- Ngày 29/09/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 17 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ra trại ngày 05/11/2018 (chưa xóa án tích).

Danh chỉ bản số 300 lập ngày 27/5/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 26/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa.*

**2. Trần Thị Mỹ D** - Sinh năm:1990; Hộ khẩu thường trú: T, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Trần Văn S, Con bà: Trần Thị T; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có chồng: Nguyễn Anh T; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 299 lập ngày 27/5/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 26/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI D VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22h45’ ngày 26/05/2020, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an quận Hai Bà Trưng làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số 10 phố Đoàn Trần Nghiệp, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D đang đứng bên cạnh xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand màu trắng, BKS: 30F – 909.48 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Đức D tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong có 05 (năm) viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng kích thước 04x04 cm chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Đầu tranh tại chỗ, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D đều khai đó

là ma túy “thuốc lắc” và ma túy Ketamine đang mang đi bán cho khách để kiếm lời. Lúc này, trên xe ô tô còn có các đối tượng Trương Hà T (SN 1989, trú tại: Tập thể K, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội), Nguyễn Thành Đ (SN 1991, trú tại: Tập thể B ngách 575/27 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội), Lê Thu H (SN 1989, trú tại: phố X phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tổ công tác đã lập biên bản, tạm giữ niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D cùng những người liên quan về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Đức D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng- hồng đã qua sử dụng, số imei :353258075075108

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand màu trắng, BKS: 30F – 909.48

Thu giữ của Trần Thị Mỹ D :

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, số imei: 355410077987784

Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 448 ngày 27/05/2020 yêu cầu giám định 05 viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D

Tại Bản kết luận giám định số 4244/KLGĐ-PC09 ngày 03/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận :

- 01 gói giấy bên trong có:

- + 05 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,905 gam.

- + 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,869 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Mỹ D khai nhận: Khoảng 14h00 ngày 26/05/2020, Trần Thị Mỹ D nhận được tin nhắn qua mạng Zalo từ tài khoản tên “Ketamin” (đăng ký số điện thoại 0796.164.849) của 01 nam thanh niên không quen biết gửi đến tài khoản Zalo của Trần Thị Mỹ D tên “Tiểu Tâm” (đăng ký số điện thoại 0962712858) nội dung hỏi mua 05 (năm) viên ma túy “thuốc lắc” và 01 (một) chỉ Ketamine. Trần Thị Mỹ D và người mua ma túy thỏa thuận giá tiền là giá 350.000 đồng/ 01 viên ma túy “thuốc lắc” và 4.500.000 đồng/ 01 chỉ Ketamine, tổng số tiền là 6.250.000 đồng, địa điểm giao dịch tại khu vực trước cửa số 10 phố Đoàn Trần Nghiệp , phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Sau đó, Trần Thị Mỹ D dùng số điện thoại 0962712858 gọi đến số điện thoại 0398346692 của Nguyễn Đức D hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine. Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D thống nhất giá tiền là 270.000 đồng/01 viên ma túy “thuốc lắc”, 2.500.000 đồng/ 01 chỉ Ketamine, tổng số tiền là 3.850.000 đồng. Trước đó, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D có hẹn cùng 03 người bạn là Trương Hà T, Nguyễn Thành Đ, Lê Thu H đi dự sinh nhật nên Trần Thị Mỹ D hẹn Nguyễn Đức D gặp nhau tại trước cửa Trung tâm thương mại Chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy.

Khoảng 22h30’ ngày 26/05/2020, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D gặp nhau ở khu vực trước cửa Trung tâm thương mại Chợ Mơ. Tại đây, Nguyễn Đức D đưa cho Trần Thị Mỹ D xem số ma túy gồm 05 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 túi nilon bên trong chứa ma túy Ketamine. Do chưa có tiền trả nên Trần Thị Mỹ D bảo Nguyễn Đức D cầm số ma túy trên cùng đi bán cho khách của Trần Thị Mỹ D tại khu vực số 10 phố Đoàn Trần Nghiệp. Trần Thị Mỹ D thỏa thuận sau khi bán ma túy cho khách xong sẽ trả cho Nguyễn Đức D 3.850.000 đồng tiền mua ma túy và 1.000.000 đồng tiền công đi bán ma túy. Nguyễn Đức D đồng ý và cất số ma túy trên vào túi quần trước bên phải đang mặc.

Sau đó, Trương Hà T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand, BKS: 30F – 909.48 chở Nguyễn Thành Đ, Lê Thu H đến khu vực Trung tâm thương mại Chợ Mơ để đón Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D đi dự sinh nhật. Khi gặp nhau, Nguyễn Đức D bảo T để Nguyễn Đức D lái xe ô tô đến nơi hẹn gặp bạn, T đồng ý. Sau đó, Nguyễn Đức D lái xe ô tô chở T, Đ, H và Trần Thị Mỹ D đến khu vực số 10 phố Đoàn Trần Nghiệp. Tại đây, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D đi xuống đứng cạnh xe ô tô, còn T, Đ, H ngồi đợi trên xe. Khi Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D đang đứng chờ khách mua ma túy đến thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức D khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Trần Thị Mỹ D. Về nguồn gốc 05 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine giao nộp cho cơ quan công an, Nguyễn Đức D khai mua của 01 nam thanh niên không quen biết lúc 21h30’ ngày 26/5/2020 tại khu vực cổng Công viên Tuổi trẻ - phố Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với giá 250.000 đồng/ 01 viên ma túy thuốc lắc và 2.500.000 đồng/ 01 chỉ ma túy Ketamine; tổng số tiền là 3.750.000 đồng.

Trương Hà T, Nguyễn Thành Đ, Lê Thu H đều khai không biết, không liên quan đến việc Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D. Khi cơ quan công an tiến hành kiểm tra, T, Đ, H đều chứng kiến việc Nguyễn Đức D tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc cho tổ công tác và nghe thấy

Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D cùng khai nhận đó là ma túy “thuốc lắc” và Ketamine đang mang đi bán cho khách.

Ngày 02/06/2020, Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng ra Lệnh thu giữ điện tín số 95,96 về việc thu giữ bảng kê chi tiết các cuộc gọi đi, gọi đến, nội dung tin nhắn đi, đến và thông tin chủ thuê bao của các số điện thoại 0796.164.849, 0903.279.924, 0962.712.858 và 0398.346.692.

Kết quả thu giữ điện tín và biên bản kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số thuê bao 0903.279.924, số imei: 355410077987784 của Trần Thị Mỹ D và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số thuê bao 0398.346.692, số Imei: 353258075075108 của Nguyễn Đức D xác định: Ngày 26/05/2020, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D có các cuộc liên lạc và các tin nhắn trao đổi mua bán 05 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 chỉ Ketamine, phù hợp với lời khai của Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D.

Kiểm tra tài khoản zalo “Tiểu Tâm” trong máy Iphone 6, số thuê bao 0903.279.924, số imei: 355410077987784 của Trần Thị Mỹ D có nội dung trao đổi, mua bán 05 viên thuốc lắc và 01 chỉ ketamine với tài khoản zalo “Ketamine” đăng ký số điện thoại 0796.164.849, phù hợp với lời khai của Trần Thị Mỹ D.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đức D, cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Đức D đi xác định nơi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy. Kết quả, Nguyễn Đức D xác định được nơi mua ma túy tại khu vực cổng Công viên Tuổi trẻ, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đức D. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Đối với nam thanh niên mua ma túy của Trần Thị Mỹ D có tên tài khoản Zalo là “Ketamine, đăng ký số điện thoại 0796.616.4849”, Trần Thị Mỹ D khai quen biết nam thanh niên trên qua mạng xã hội, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0796.616.4849 xác định là anh Nguyễn Bá Đ (Sinh ngày 04/07/1976, trú tại: xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh Đ trình bày anh không đứng tên đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không sử dụng tài khoản Zalo tên “Ketamine”, anh Đ không biết ai sử dụng số điện thoại trên. Do đó, Cơ quan không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “Ketamine” mua ma túy của Trần Thị Mỹ D.

Đối với Trương Hà T, Nguyễn Thành Đ, Lê Thu H, quá trình điều tra xác định T, Đ, H không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s trắng hồng đã qua sử dụng, số imei :353258075075108, Nguyễn Đức D khai đây là điện thoại của Nguyễn Đức D dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy với Trần Thị Mỹ D

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, số imei: 355410077987784, Trần Thị Mỹ D khai đây là điện thoại của Trần Thị Mỹ D dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Đức D và người đàn ông sử dụng tài khoản zalo tên “Ketamine”.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand màu trắng, BKS: 30E-909.48, Số máy: G4LAKM264707, Số khung: S1DBN034, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Trương Việt T (sinh năm 1962, trú tại: tập thể K, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội), Ông T khai ngày 26/5/2020, ông cho con trai là Trương Hà T mượn xe ô tô đi chơi thì bị cơ quan công an thu giữ. Ngày 01/07/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe ô tô trên cho ông Trương Việt T.

Tại Bản cáo trạng số 280/CT/VKS-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố: Bị cáo **Nguyễn Đức D** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo **Trần Thị Mỹ D** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

### **Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức D** với mức án tù 10 năm tù đến 11 năm tù.

Áp dụng Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Trần Thị Mỹ D** với mức án tù 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo 5 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,905 gam và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine khối lượng 0,869 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên và các bị cáo Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng hồng đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy. số IMEI: 353258075075108, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy, số IMEI: 355410077987784, thu giữ của bị cáo Trần Thị Mỹ D vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

**Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22h45' ngày 26/05/2020, tại khu vực trước nhà số 10 phố Đoàn Trần Nghiệp, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Đức D và Trần Thị Mỹ D có hành vi tàng trữ trái phép 1,905 gam ma túy loại MDMA và 0,869 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Mỹ D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 BLHS quy định :

*“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

*q) Tái phạm nguy hiểm*

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.



[3]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này cả 02 bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Trần Thị Mỹ D là người thỏa thuận với người mua ma túy sau đó bàn bạc và thỏa thuận với Nguyễn Đức D. Nguyễn Đức D là người trực tiếp đi mua ma túy và sau đó cả 02 bị cáo cùng đi bán ma túy. Xét thấy vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Do đó khi quyết định hình phạt cũng sẽ xem xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án để phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[4]. Xét nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đức D có 03 tiền án, 02 tiền sự. Các tiền sự đã hết thời hiệu nhưng 02 tiền án năm 2016 và 2017 đều chưa được xóa. Cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân bị cáo Trần Thị Mỹ D không có tiền án, tiền sự. Là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng*”. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,905 gam và 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine khối lượng 0,869 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên và các bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng hồng đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy. số IMEI: 353258075075108, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàngbị vỡ màn hình, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy, số IMEI: 355410077987784, thu giữ của bị cáo Trần Thị Mỹ D vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đức D và nam thanh niên mua ma túy của Trần Thị Mỹ D, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý nên không xét.

- Đối với Trương Hà T, Nguyễn Thành Đ, Lê Thu H, quá trình điều tra xác định T, Đ, H không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên không xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Đức D** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức D 8 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 26/5/2020.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Thị Mỹ D** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Mỹ D 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 26/5/2020.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,905 gam và 01 túi nilong

chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine khối lượng 0,869 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên và các bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng hồng đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy. số IMEI: 353258075075108, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong máy, số IMEI: 355410077987784, thu giữ của bị cáo Trần Thị Mỹ D.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng

- Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **01 tháng 9 năm 2020 (TV: 348/20)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Thị Mỹ D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND phường Bạch Mai, quận HBT.
- UBND phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai.
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tú**